

Số: 08/QĐ-ADBPXLHC

Hữu Lũng, ngày 05 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Bà Hoàng Thị Thanh.
- 2. Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Hoàng Ngọc Dinh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2019/QĐ-TA, ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Nông Văn T. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 23 tháng 8 năm 1995.

Dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Làm ruộng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông: Nông Văn T và bà Lý Thị S.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn: Ông Đặng Xuân Tuấn – Trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, hành vi vi phạm của Nông Văn T được tóm tắt như sau: Người bị đề nghị Nông Văn T là người nghiện chất ma túy, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, đã được Công an huyện Hữu Lũng, Công an xã Đ nhắc nhở yêu cầu không tái phạm nhiều lần nhưng đến nay Nông Văn T vẫn không từ bỏ được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 03/7/2018 Nông Văn T bị áp

dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 108/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn với thời hạn là 03 tháng kể từ ngày 03/7/2018. Đến ngày 03/10/2018 Nông Văn T đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Giấy chứng nhận số 66/GCN-UBND ngày 03/10/2018 của Chủ tịch UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên đến ngày 14/5/2019 Nông Văn T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Công an xã Đ, huyện H lập biên bản vi phạm hành chính.

Tại bản tường trình Nông Văn T đã khai nhận bản thân nghiện ma túy và phụ thuộc vào ma túy, bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 6 năm 2016 đến nay, loại ma túy thường sử dụng là ma túy heroine, sử dụng bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể. Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Trạm Y tế xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, xác định Nông Văn T dương tính với ma túy heroine.

Tại Công văn số 80/LĐ,TB,XH-DT ngày 27/5/2019 của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng và tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên yêu cầu và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T, thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/10/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T là đầy đủ; trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, quá trình xây dựng hồ sơ người bị đề nghị đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Căn cứ các Điều 95, 96, 103, 105, 106 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị đưa Nông Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng là phù hợp.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T được thực hiện như sau:

Đối với các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị thể hiện đã có bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị ngày 15/5/2019, tài liệu chứng minh tình trạng nghiện ma túy của người bị đề nghị và phiếu xác định tình trạng nghiện chất ma túy ngày 14/5/2019, xác định Nông Văn T nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là heroine; biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 14/5/2019; người bị đề nghị đã có bản tường trình; các tài liệu xác định năm 2018 Nông Văn T đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 108/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nhưng đến nay vẫn sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 24/5/2019, Chủ tịch UBND xã Đ, huyện H đã bàn giao hồ sơ đề nghị đưa Nông Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho Phòng Tư pháp huyện Hữu Lũng. Ngày 27/5/2019, Phòng Tư pháp đã kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện Hữu Lũng. Cùng ngày, Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện Hữu Lũng có văn bản đề nghị số 80/LĐ,TB,XH-DT đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Lạng Sơn.

Như vậy hồ sơ đã đảm bảo các tài liệu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu là 03 tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Đối chiếu với quy định trên, tính từ ngày 14/5/2019 thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính vẫn đảm bảo theo quy định.

Về đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là nam giới, sinh năm 1995, có đủ năng lực trách nhiệm hành chính nên đủ điều kiện áp dụng biện pháp theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị: Theo xác minh đối tượng Nông Văn T, sinh năm 1995. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, có hành vi vi phạm hành chính trên địa bàn xã Đô L nên việc lập hồ sơ đề nghị thuộc thẩm quyền của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn và Công an xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị. Thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị đã được thực hiện đúng theo quy định tại điểm a, c khoản 1, 3 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ. Như vậy, hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T là đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, hành vi vi phạm của Nông Văn T gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Xét về nhân thân: Bản thân Nông Văn T là người đã trưởng thành, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện và nghiện ma túy từ năm 2016, nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình là có lỗi, vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý hành chính nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi vi phạm đó cần phải xử lý nghiêm minh, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị trong một thời gian nhất định để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề như vậy mới có tính răn đe, giáo dục Nông Văn T trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa Nông Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 (hai mươi) tháng là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Điều luật áp dụng: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95, Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 106 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Điều 4; Điều 8; Điều 15 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; khoản 1, 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều 16; 17; 19; 22; 23; 24; 30; 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

2. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T; sinh ngày 23/8/1995. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Lạng Sơn (địa chỉ: Km *, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn).

3. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động Thương binh xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Hữu Lũng, T.Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng, T.Lạng Sơn;
- Phòng LĐ-TBXH-DT H.Hữu Lũng, T.Lạng Sơn;
- UBND xã Đ, huyện H, T.Lạng Sơn;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh